**UỶ BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH HÀ TĨNH Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 458/BC-UBND *Hà Tĩnh, ngày 03 tháng 12 năm 2020*

**BÁO CÁO**

**TỔNG QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2019**

*(Báo cáo của UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 18 HĐND tỉnh khóa XVII)*

Tại Kỳ họp thứ 12, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII, Uỷ ban nhân dân tỉnh đã có báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2019. Sau thời gian chỉnh lý quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, số liệu tổng quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019 đã được Kiểm toán và Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND tỉnh xem xét, thẩm định. Tại kỳ họp này, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh toàn bộ nội dung báo cáo tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2019, kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét và phê chuẩn.

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2019**

**I. Thu ngân sách**

1. Thu NSNN trên địa bàn: 13.494.868 triệu đồng

1.1. Thu nội địa: 7.231.584 triệu đồng

Trong đó: - NSTW hưởng: 597.956 triệu đồng

- NSĐP hưởng: 6.633.628 triệu đồng

1.2. Thu thuế XNK và Tiêu thụ đặc biệt hàng NK,

chênh lệch giá hàng NK, thuế GTGT hàng NK: 6.243.170 triệu đồng

Trong đó: - NSTW hưởng: 6.242.860 triệu đồng

- NSĐP hưởng: 310 triệu đồng

1.3. Các khoản huy động, đóng góp xây dựng CSHT và đóng góp khác: 20.114 triệu đồng

2. Thu chuyển nguồn: 5.956.094 triệu đồng

3. Thu bổ sung từ Ngân sách cấp trên: 19.364.068 triệu đồng

4. Thu ngân sách cấp dưới nộp lên: 4.190 triệu đồng

5. Thu vay: 47.949 triệu đồng

6. Thu kết dư ngân sách năm trước: 179.569 triệu đồng

Tổng thu NSNN năm 2019 (1+2+3+4+5+6): 39.046.738 triệu đồng

Trong đó: - Ngân sách Trung ương hưởng: 6.840.816 triệu đồng

- Ngân sách địa phương hưởng: 32.205.922 triệu đồng

*Nếu loại trừ khoản thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách (tỉnh, huyện, xã) là 9.134.825 triệu đồng, thu ngân sách địa phương được hưởng năm 2019 là* ***23.071.097 triệu đồng****.*

**II. Chi ngân sách địa phương**

1. Chi cân đối ngân sách địa phương: 22.763.505 triệu đồng

*Trong đó:*

- Chi Đầu tư phát triển: 6.152.204 triệu đồng

- Chi thường xuyên: 10.282.764 triệu đồng

- Chuyển nguồn: 6.326.483 triệu đồng

- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.340 triệu đồng

- Chi trả nợ lãi, phí tiền vay: 714 triệu đồng

2. Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới: 9.130.635 triệu đồng

3. Chi nộp ngân sách cấp trên: 4.190 triệu đồng

4. Chi trả nợ gốc: 66.216 triệu đồng

Tổng chi NSĐP năm 2019 (1+2+3+4): 31.964.546 triệu đồng

*Nếu loại trừ khoản chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách (tỉnh, huyện, xã) là 9.134.825 triệu đồng, chi ngân sách địa phương năm 2019 là* ***22.829.721 triệu đồng.***

**III. Kết dư ngân sách địa phương 241.376 triệu đồng**

*Trong đó:*

1. Ngân sách tỉnh: 109.713 triệu đồng

- Bổ sung quỹ Dự trữ tài chính: 54.856,5 triệu đồng

- Hạch toán thu ngân sách năm 2020: 54.856,5 triệu đồng

2. Ngân sách huyện, thị xã, thành phố: 114.956 triệu đồng

- Hạch toán thu ngân sách năm 2020: 114.956 triệu đồng

3. Ngân sách xã, phường, thị trấn: 16.707 triệu đồng

- Hạch toán thu ngân sách năm 2020: 16.707 triệu đồng

**Phần thứ hai**

**MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ TOÁN**

**THU - CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2019**

**I. Về thu ngân sách** *(Có biểu số liệu chi tiết kèm theo)*

Tổng số quyết toán 39.046.738 triệu đồng, nếu loại trừ số thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách 9.134.825 triệu đồng thì tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 29.911.913 triệu đồng, bằng 132% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 135% dự toán Trung ương giao. Trong năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, diễn biến thời tiết, thiên tai và dịch bệnh (trong đó có dịch tả lợn Châu Phi) ảnh hưởng đến phát triển kinh tế và đời sống của nhân dân; nguồn lực đầu tư phát triển của địa phương còn hạn chế; an ninh trật tự, an toàn xã hội và các tệ nạn xã hội luôn tiềm ẩn các diễn biến khó lường; dù vậy, với sự cố gắng quyết liệt của các cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp đối với việc phát triển kinh tế - xã hội; sự nỗ lực của ngành Thuế, Hải quan, Tài chính, Kho bạc nhà nước, các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và cả hệ thống chính trị, thu ngân sách nhà nước đã vượt dự toán Trung ương và tỉnh giao; thể hiện trên các chỉ tiêu cụ thể sau:

**1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:**

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2019 là 13.494.868 triệu đồng, đạt 102% dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó:

1.1. Thu nội địa: 7.231.584 triệu đồng, đạt 115% dự toán HĐND tỉnh giao. Nếu không tính tiền sử dụng đất đưa vào bố trí chi đầu tư phát triển thì số thu nội địa đưa vào cân đối chi thường xuyên là 4.791.887 triệu đồng, bằng 98% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó ngân sách địa phương được hưởng 4.193.931 triệu đồng, đạt 99% dự toán HĐND tỉnh giao.

Trong năm, một số khoản thu vượt dự toán HĐND tỉnh giao, như:

- Thu từ doanh nghiệp đầu tư nước ngoài: 1.141.440 triệu đồng, tăng 98.440 triệu đồng, tương ứng 9% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Lệ phí trước bạ: 415.432 triệu đồng, tăng 92.732 triệu đồng, tương ứng 29% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thuế thu nhập cá nhân: 227.477 triệu đồng, tăng 20.477 triệu đồng, tương ứng 10% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước: 97.361 triệu đồng, tăng 10.289 triệu đồng, tương ứng 12% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 36.605 triệu đồng, tăng 10.995 triệu đồng, tương ứng 43% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Tiền sử dụng đất: 2.439.697 triệu đồng, tăng 1.039.697 triệu đồng, tương ứng 74% so với dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó, phần ngân sách tỉnh hưởng đạt 324.279 triệu đồng, bằng 99% dự toán HĐND tỉnh giao; phần ngân sách cấp huyện, xã hưởng đạt 2.115.418 triệu đồng, bằng 197,3% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu khác ngân sách: 196.221 triệu đồng, tăng 54.921 triệu đồng, tương ứng 39% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

Bên cạnh đó, một số sắc thuế trong năm kết quả thực hiện chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao; cụ thể:

- Thu từ kinh tế quốc doanh: 1.088.177 triệu đồng, giảm 166.503 triệu đồng, tương ứng 13% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh: 694.693 triệu đồng, giảm 65.807 triệu đồng, tương ứng 9% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thuế bảo vệ môi trường: 720.775 triệu đồng, giảm 146.225 triệu đồng, tương ứng 17% dự toán HĐND tỉnh.

- Thu phí, lệ phí: 127.037 triệu đồng, giảm 7.963 triệu đồng, tương ứng 6% dự toán HĐND tỉnh.

- Thu xổ số kiến thiết: 10.647 triệu đồng, giảm 3.353 triệu đồng, tương ứng 24% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: 22.786 triệu đồng, giảm 8.042 triệu đồng, tương ứng 26% dự toán HĐND tỉnh giao.

1.2. Thu Hải quan (bao gồm Thuế Xuất nhập khẩu,Thuế Tiêu thụ đặc biệt hàng nhập khẩu, Chênh lệch giá hàng nhập khẩu, Thuế Giá trị gia tăng hàng nhập khẩu, Thu khác): 6.243.170 triệu đồng, bằng 90% dự toán HĐND tỉnh và Trung ương giao. Nếu loại trừ các khoản hoàn thuế GTGT thì Thu Hải quan đạt 5.742.504 triệu đồng, bằng 83% dự toán HĐND tỉnh và Trung ương giao

**2. Thu chuyển nguồn năm trước:**

Số quyết toán 5.956.094 triệu đồng (Bao gồm: Ngân sách tỉnh 4.543.929 triệu đồng, ngân sách cấp huyện 916.127 triệu đồng, ngân sách cấp xã 496.038 triệu đồng).

Đối với số chuyển nguồn ngân sách tỉnh, bao gồm: Vốn đầu tư phát triển chuyển nguồn sang năm sau thực hiện: 2.712.445 triệu đồng (cụ thể: Vốn đầu tư giao năm 2017 được kéo dài giải ngân sang năm 2019: 136.118 triệu đồng; Nguồn XDCB tập trung, tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết được giao đầu năm 153.839 triệu đồng; Vốn đầu tư được bổ sung trong năm 673.943 triệu đồng; Kinh phí nguồn chương trình mục tiêu từ ngân sách Trung ương 263.991 triệu đồng; Vốn trái phiếu chính phủ 435.267 triệu đồng; Vốn đầu tư bổ sung từ nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương 195.190 đồng; Nguồn vốn ODA 157.378 triệu đồng; Kinh phí tạm ứng dự toán và các nguồn vốn đầu tư khác được phép chuyển nguồn: 696.587 triệu đồng); Kinh phí mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12 năm thực hiện dự toán: 15.155 triệu đồng; Kinh phí Trung ương bổ sung trong quý IV giải ngân chưa hết được phép chuyển nguồn (bao gồm cả một số chính sách Trung ương bổ sung vào cuối năm): 327.068 triệu đồng; Nguồn thực hiện cải cách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội: 198.571 triệu đồng; Các khoản viện trợ không hoàn lại (vốn sự nghiệp): 29.502 triệu đồng; Kinh phí nghiên cứu khoa học bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định đang trong thời gian thực hiện: 12.333 triệu đồng; Kinh phí thực hiện chính sách nông nghiệp nông thôn và một số đề án, chính sách khác 115.979 triệu đồng; Kinh phí giảm cấp chi thường xuyên lĩnh vực y tế 159.212 triệu đồng; Kinh phí giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan nhà nước được phép chuyển nguồn: 30.619 triệu đồng; Nguồn Trung ương bổ sung đang tạm chi chờ quyết toán: 229.932 triệu đồng; Các khoản tiết kiệm chi được phép chuyển nguồn: 329.368 tỷ đồng; Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9/2018: 96.503 triệu đồng; Nguồn cấp tạm ứng bằng lệnh chi tiền chưa chuyển sang thực chi: 98.026 triệu đồng; Các khoản chi khác được chuyển nguồn theo quy định: 189.216 triệu đồng.

**3. Thu vay ngân sách địa phương:**

Số quyết toán 47.949 triệu đồng từ nguồn địa phương vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của chính phủ để thực hiện các dự án trên địa bàn, cụ thể:

- Xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP): 16.834 triệu đồng.

- Dự án cải tạo và nâng cấp hệ thống kênh tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và thoát lũ cho vùng Bắc Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh): 15.118 triệu đồng.

- Dự án sửa chữa, nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Hà Tĩnh: 10.438 triệu đồng.

- Tiểu Dự án Chuẩn bị dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh (PBIIG2): 5.559 triệu đồng.

**4. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:**

Số quyết toán 19.364.068 triệu đồng, nếu loại trừ chuyển giao giữa các cấp ngân sách (tỉnh, huyện, xã) thì số bổ sung ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương bằng 10.233.433 triệu đồng (trong đó: thu bổ sung cân đối 6.605.200 triệu đồng; bổ sung có mục tiêu 3.628.233 triệu đồng).

**II. Về chi ngân sách** *(Có biểu số liệu chi tiết kèm theo)*

Tổng số quyết toán chi ngân sách địa phương 31.964.546 triệu đồng, loại trừ chuyển nguồn sang năm sau để chi thì số chi ngân sách địa phương còn lại 25.638.063 triệu đồng, bằng 165% dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó, chi đầu tư phát triển và một số lĩnh vực chi thường xuyên đạt và vượt dự toán được giao do ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán; một phần chuyển nguồn năm trước sang và chi từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi; cụ thể:

**1. Chi đầu tư­ phát triển:**

Số quyết toán 6.152.204 triệu đồng, bằng 150% dự toán HĐND tỉnh giao. Chi đầu tư vượt dự toán chủ yếu là do nguồn bổ sung trong năm, nguồn năm trước chuyển sang, thu hồi dư tạm ứng, nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu của ngân sách Trung ương ngoài dự toán và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi dự toán các nhiệm vụ chi thường xuyên của ngân sách tỉnh.

**2. Chi th­ường xuyên:**

Số quyết toán 10.282.764 triệu đồng, bằng 92% dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó ngân sách tỉnh 3.691.480 triệu đồng, ngân sách cấp huyện 4.678.838 triệu đồng, ngân sách cấp xã 1.912.446 triệu đồng. Chi thường xuyên chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao do nguyên nhân năm 2019 thu ngân sách sách địa phương được hưởng sau khi trừ tiền sử dụng đất chưa đạt dự toán giao nên phải cắt giảm, dãn một số nhiệm vụ chi và một số khoản chi phát sinh trong quý IV phải chuyển nguồn sang năm 2020 thực hiện; ngoài ra, việc triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên để dành nguồn bố trí chi đầu tư và được quyết toán vào chi đầu tư phát triển cũng làm giảm số thực hiện chi thường xuyên so với dự toán giao đầu năm... Tuy nhiên, về cơ bản chi thường xuyên đã đáp ứng được các nhiệm vụ về hoạt động sự nghiệp trên địa bàn, hoạt động của hệ thống các cơ quan Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị, các hội, đoàn thể, nhiệm vụ quốc phòng an ninh, một số nhiệm vụ cấp thiết khác đối với các đơn vị, các địa phương và thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh...

Trong tổng chi thường xuyên năm 2019, kinh phí chi các sự nghiệp cơ bản bám sát dự toán HĐND tỉnh giao; ngoài ra, có một số chỉ tiêu tăng khá lớn so với dự toán tỉnh giao đầu năm như:

- Chi quốc phòng: 298.715 triệu đồng, tăng 82.484 triệu đồng, tương ứng 38% dự toán HĐND tỉnh giao, do trong năm phát sinh khá lớn các nhiệm vụ liên quan đến quốc phòng như: Triển khai Luật dân quân tự vệ, diễn tập khu vực phòng thủ địa phương...

- Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội: 134.812 triệu đồng, tăng 40.461 triệu đồng, tương ứng 43% dự toán HĐND tỉnh giao, do trong năm phát sinh các nhiệm vụ liên quan đến bố trí lực lượng công an chính quy đảm nhiệm chức danh công an xã như: trang phục, tập huấn, cơ sở vật chất cho cán bộ, chiến sỹ...

Bên cạnh đó, một số chỉ tiêu quyết toán thấp hơn so với dự toán HĐND tỉnh giao như:

- Chi đảm bảo xã hội: 1.092.870 triệu đồng, giảm 114.824 triệu đồng, tương ứng 10% dự toán HĐND tỉnh giao do kinh phí Trung ương hỗ trợ mua thẻ Bảo hiểm y tế cho một số đối tượng đã hết nhiệm vụ chi phải hoàn trả, một số chính sách đã được bố trí trong dự toán nhưng quá trình thực hiện không hấp thu hoặc giải ngân ngân chậm phải chuyển nguồn sang năm sau.

- Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: 504.044 triệu đồng, giảm 98.751 triệu đồng, tương ứng 16% dự toán HĐND tỉnh giao do nguồn kinh phí giảm cấp thường xuyên ngành y tế chưa phân bổ được tổng hợp vào chuyển nguồn sang năm sau.

- Chi hoạt động kinh tế: 1.464.417 triệu đồng, giảm 503.482 triệu đồng, tương ứng 26% dự toán HĐND tỉnh giao do thu ngân sách trên địa bàn các đô thị đạt thấp, cơ cấu nguồn thu không đạt kế hoạch nên chưa đảm bảo nguồn để thực hiện một số nhiệm vụ chi đối với lĩnh vực này; ngoài ra, một số sự nghiệp có tính chất đầu tư và các khoản tiết kiệm chi thường xuyên được bố trí chi đầu tư, quyết toán vào chi đầu tư phát triển cũng làm giảm số thực hiện chi sự nghiệp kinh tế so với dự toán giao đầu năm...

**3. Chi chuyển nguồn:**

Số quyết toán là 6.326.483 triệu đồng; trong đó ngân sách tỉnh 4.877.684 triệu đồng, ngân sách huyện 1.119.015 triệu đồng, ngân sách xã 329.784 triệu đồng.

Trong tổng số chuyển nguồn ngân sách tỉnh, bao gồm: Vốn đầu tư phát triển chuyển nguồn sang năm sau thực hiện: 2.096.422 triệu đồng *(cụ thể: Kế hoạch vốn được phép kéo dài: 1.025.675 tỷ đồng; dư tạm ứng chuyển sang năm sau: 1.056.485 triệu đồng; vốn ODA 14.262 triệu đồng);* Kinh phí mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12 năm thực hiện dự toán: 7.276 triệu đồng; Kinh phí giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan nhà nước được phép chuyển nguồn: 4.476 triệu đồng; Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9/2019: 359.196 triệu đồng; Kinh phí nghiên cứu khoa học bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định đang trong thời gian thực hiện: 23.898 triệu đồng; Các khoản tiết kiệm chi được phép chuyển nguồn: 488.769 tỷ đồng; Nguồn thực hiện cải cách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội: 467.607 triệu đồng; Kinh phí giảm cấp chi thường xuyên lĩnh vực y tế 127.858 triệu đồng; Kinh phí thực hiện chính sách nông nghiệp nông thôn và một số đề án, chính sách khác 286.950 triệu đồng; Nguồn Trung ương bổ sung trong quý IV/2019 đang tạm chi chờ quyết toán: 429.932 triệu đồng; Nguồn cấp tạm ứng bằng lệnh chi tiền chưa chuyển sang thực chi: 170.026 triệu đồng và các khoản chi khác được chuyển nguồn theo quy định: 415.274 triệu đồng.

Trong năm 2019, do thu ngân sách địa phương được hưởng sau khi trừ tiền sử dụng đất chưa đạt dự toán giao nên chi ngân sách đối với một số lĩnh vực chi thư­ờng xuyên chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao; tuy nhiên với các giải pháp điều hành ngân sách linh hoạt, chặt chẽ, địa phương đã ưu tiên bố trí hợp lý cho chi đầu t­ư phát triển, dành các khoản dự phòng để giải quyết các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đúng định hư­ớng của cấp uỷ chính quyền các cấp địa phương. Công tác hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chế độ quản lý sử dụng ngân sách được quan tâm. Tuy vậy, một số nhiệm vụ chi thực hiện các Đề án chính sách, vốn sự nghiệp, chương trình mục tiêu quốc gia, vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã được bố trí trong năm nhưng việc triển khai thực hiện còn chậm, giải ngân nhưng chưa đủ hồ sơ thu hồi và thanh toán tạm ứng phải chuyển nguồn sang năm 2020 đã ảnh hưởng đến hiệu quả chi ngân sách. Đề nghị các ngành, các cấp quan tâm chỉ đạo, có những giải pháp cụ thể để khắc phục tình trạng này trong những năm tiếp theo./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH** |